

Bản án số: 201/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 11 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư
Ông Trịnh Văn Nhất

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên
tòa:*** Ông Phạm Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc
Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2022/TLST-HS ngày
16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
206/2022/QĐXXST- HS ngày 18/11/2022 đối với bị cáo:

Ngô Quốc T, sinh năm 1988; tên gọi khác: Không

- Nơi cư trú: Thôn Dùm, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề
nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12 ; Con ông Ngô Văn N, sinh năm 1963 và
con bà Trần Thị H, sinh năm 1962 ; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ 4; Vợ:
Nguyễn Thị Lệ, sinh năm 1993; Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh
năm 2016 ; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

- Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại - Có mặt tại phiên Tòa.

**** Bị hại:*** Anh Đỗ Văn Đông, sinh năm 1994 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

****Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

- Ông Đỗ Văn X, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

- Bà Hà Thị T, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(Ông X, bà T ủy quyền cho anh Nguyễn Văn H)

** Người có quyền lợi N vụ liên quan:*

- Anh Tăng Văn K, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Ông Ngô Văn N, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Dùm, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Dùm, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Chị Nguyễn Thị Lệ, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Dùm, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

** Người làm chứng:*

- Anh Mạc Quốc Huy, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Mã Tầy, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Anh Trần Ngọc Đ, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Dùm, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Chị Sầm Thị T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Dùm, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ao Sen, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Dùm, xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Anh Tăng Văn K, sinh năm 1983, trú tại thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam là chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS 29B-416.74. Anh K thuê Ngô Quốc T, sinh năm 1988, trú tại thôn Dùm, xã N Phương, huyện Lục Nam làm lái xe đưa, đón công nhân từ xã N Phương, huyện Lục Nam xuống làm việc tại Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên. T có Giấy phép lái xe ô tô hạng A1, E số 240107243191 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 07/6/2018, có giá trị đến ngày 07/6/2023.

Khoảng 18 giờ ngày 03/8/2022, T điều khiển xe ô tô BKS 29B-416.74 chở công nhân từ xã N Phương, huyện Lục Nam xuống Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên để làm ca tối, đồng thời đón công nhân tan làm ca ngày từ khu công nghiệp Vân Trung về huyện Lục Nam. Sau khi đón được công nhân, T điều khiển xe ô tô đi về huyện Lục Nam. Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Võ Văn Kiệt, thuộc địa phận thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, đây là đoạn đường có vạch kẻ đường màu vàng nét liền đôi. Lúc này T đang đi bên phải trong làn đường theo hướng di chuyển, T quan sát thấy phía trước cùng chiều di chuyển có một xe ô tô khách đang đi với tốc độ chậm. Do muốn vượt chiếc ô tô này nên T điều khiển xe ô tô đè vạch kẻ đường màu vàng, lấn sang làn đường bên

trái để chuyển làn và tăng ga để vượt. Khi đầu xe ô tô do T điều khiển vượt lên ngang với phần bánh sau của xe ô tô đi phía trước cùng chiều thì T quan sát thấy xe mô tô BKS 98B1-232.40 do anh Đỗ Văn Đông, sinh năm 1994, trú tại thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang điều khiển đang đi ngược chiều với T ở làn đường bên trái. Do chuyển làn đường ở nơi không được phép chuyển làn, không đảm bảo an toàn nên phần đầu xe ô tô do T điều khiển va chạm với xe mô tô do anh Đông điều khiển làm xe mô tô BKS 98B1-232.40 bị đổ, anh Đông ngã ra đường bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi gây tai nạn, Ngô Quốc T đến Công an thành phố Bắc Giang đầu thú và giao nộp Giấy phép lái xe hạng A1, E số 240107243191 và Căn cước công dân số 024088002231 đều mang tên Ngô Quốc T. Tiến hành kiểm tra xác định T không sử dụng ma túy và các chất kích thích khác, không có nồng độ cồn trong hơi thở.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường Võ Văn Kiệt, thuộc địa phận thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang. Đây là đoạn đường có hai chiều xe chạy được phân chia bằng vạch kẻ đường kép dạng liền nét màu sơn vàng, mặt đường rộng 15m, được trải nhựa bằng phẳng. Mỗi chiều đường có mặt đường rộng 7,5m.

(1) Vị trí xe ô tô biển số 29B-416.74. (2) Vị trí xe mô tô biển số 98B1-232.40. (3) Vị trí vết cày xước kích thước (14 x 0,5)m. (4) Vị trí vết nâu đỏ (nghi máu) kích thước (1,5 x 0,5)m. (5) Vị trí đám mảnh vỡ kích thước (5,5 x 1,9)m. Chọn cột đèn chiếu sáng bên mép phải đường có ký hiệu T4-2/13A và mép phải đường Võ Văn Kiệt tính theo hướng từ đường Tây Yên Tử đến đường Quốc lộ 17 lần lượt làm điểm mốc chuẩn và mép chuẩn để tiến hành mô tả hiện trường.

Vị trí (1): Xe ô tô biển số 29B-416.74 đỗ trên mặt đường, đầu xe chệch hướng Nam, đuôi xe chệch hướng Bắc. Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh trước và sau bên trái xe ô tô cách mép chuẩn lần lượt là (2,4 và 3,05)m. Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô cách điểm mốc chuẩn là 5,9m.

Vị trí (2): Xe mô tô biển số 98B1-232.40 đổ nghiêng phải trên mặt đường. Đầu xe chệch hướng Tây Bắc, đuôi xe chệch hướng Tây Nam. Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh trước và sau xe mô tô cách mép chuẩn lần lượt là (4,65 và 3,4)m. Đo khoảng cách từ tâm đầu trục bánh sau xe mô tô cách tâm đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô là 4,5m.

Vị trí (3): Vết cày xước có kích thước (14 x 0,5)m. Vết cày xước có chiều hướng từ Bắc đến Nam, kéo dài đến vị trí để chân trước bên phải xe mô tô. Đo khoảng cách từ điểm đầu vết cày xước cách mép chuẩn là 5,6m.

Vị trí (4): Vết chất lỏng màu nâu đỏ (nghi máu) có kích thước (1,5 x 0,5)m. Đo khoảng cách từ tâm vết cách mép chuẩn và tâm đầu trục bánh trước xe mô tô lần lượt là (6,5 và 2,6)m.

Vị trí (5): Đám mảnh vỡ có kích thước (5,5 x 1,9)m. Đo khoảng cách từ tâm đám mảnh vỡ cách mép chuẩn và tâm đầu trục bánh trước xe mô tô lần lượt là (4,5 và 2)m.

** Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển số: 29B - 416.74:*

Kính chắn gió phía trước bên phải bị nứt vỡ kích thước (101 x 114)cm. Ốp kim loại phía trước đầu xe bên phải bị bẹp móp hướng từ trước về sau, bề mặt có nhiều vết mài xước, bong sơn kim loại tổng trên diện (42 x 40)cm. Điểm thấp nhất cách đất kích thước 101cm. Đèn xi nhan trước bên phải bật khỏi vị trí cố định. Ốp nhựa mạ cô rôm bên ngoài hệ thống đèn phía trước bên phải vỡ khuyết một phần, kiểm tra bề mặt phần còn lại có nhiều vết mài xước nhựa kích thước (75 x 26)cm. Đèn pha trước bên phải bị đập vỡ kính, pha đèn phía trong cong chùn hướng từ ngoài vào trong, bề mặt có nhiều vết mài sát kích thước (36 x 15)cm. Vỡ khuyết cụm đèn gầm phía trước bên phải. Ba đèn sóc trước bên phải vị vỡ khuyết nhựa, tại vị trí cách sườn bên phải 45cm có vết mài xước, đập vỡ, bong tróc sơn nhựa bám dính chất màu đen (nghi cao su) kích thước (40 x 39)cm. Hệ thống khung gầm phía sau ba đèn sóc trước bên phải cong chùn kim loại hướng từ trước về sau, bề mặt có nhiều vết mài xước kim loại kích thước (43 x 43)cm. Ốp kim loại phía trước đầu xe bên phải tại vị trí cách đất thấp nhất 95cm, cách sườn phải kích thước 32cm, có vết bẹp lõm kim loại hướng từ ngoài vào trong, bề mặt có nhiều vết mài xước bong sơn kim loại, bám dính chất màu đen, trắng kích thước (38 x 13)cm.

** Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số 98B - 232.40:*

Đo khoảng cách tâm 02 trục bánh xe là 120cm. Đo khoảng cách đầu tay nắm trái cách đất là 98cm. Ốp nhựa đầu xe, mặt đồng hồ công tơ mét bị đập vỡ nhựa, bật khỏi vị trí cố định, kiểm tra mặt ngoài ốp nhựa đầu xe có nhiều vết mài xước trên diện (45/38)cm. Đèn pha trước, xi nhan 02 bên bị đập vỡ kính nhựa, bề mặt có nhiều vết mài sát bám dính chất màu đỏ (nghi sơn), có kích thước (36 x 14)cm. Mặt nạ đầu xe bật khỏi vị trí cố định, kiểm tra bề mặt có nhiều vết đập vỡ, mài xước nhựa kích thước (48 x 38)cm. Cánh yếm trái tại vị trí thấp nhất cách đất 20cm, có nhiều vết đập vỡ, mài xước nhựa kích thước (59 x 15)cm. Vỡ khuyết toàn bộ chắn ốp nhựa giảm sóc 02 bên, vỡ khuyết chắn bùn trước, sau bánh trước. Càng giảm sóc trước bên trái tại vị trí thấp nhất cách đất là 31cm, có nhiều vết mài xước kim loại, bám dính chất màu đỏ (nghi là sơn) kích thước (22 x 3,5)cm. Vành bánh trước cong chùn kim loại, từ ngoài vào trong, chân nan hoa tại vị trí cong chùn bật đứt khỏi vị trí cố định, điểm gần nhất cách chân van là 24cm theo chiều kim đồng hồ. Tại vị trí tương ứng mặt ngoài má lốp có nhiều vết mài sát cao su sạch bụi bám dính chất màu đỏ (nghi sơn) kích thước (34 x 6)cm. Mặt ngoài má lốp trước bên phải tại vị trí tương ứng mặt trái có vết mài sát cao su sạch bụi kích thước (8 x 5)cm. Đầu ngoài tay nắm phải có vết mài sát kim loại bám dính chất bụi đất kích thước (3 x 3)cm. Đầu ngoài tay phanh bên phải có vết mài sát kim loại có kích thước (1,5 x 1,5)cm.

Cánh yếm phải bật chốt cố định, bề mặt có nhiều vết mài xước, đập vỡ nhựa kích thước (61 x 15)cm. Đẻ chân trước bên phải cong chùn theo hướng từ sau về trước, đầu ngoài có vết xước cao su sạch bụi kích thước (2 x 2)cm. Mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ ống xả có vết mài xước kim loại kích thước (7 x 4)cm. Cụm đèn hậu, xi nhan 02 bên phía sau bật khỏi vị trí cố định, kiểm tra mặt ngoài xi nhan bên phải có vết đập nứt vỡ nhựa bám dính bụi đất kích thước (5 x 1)cm.

** Kết quả khám nghiệm tử thi:*

- Khám ngoài: Tử thi là nam giới được gia đình xác nhận là anh Đỗ Văn Đông, sinh năm 1994, trú tại thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Mặc ngoài áo sơ mi dài tay màu trắng, trong mặc áo phông cộc tay màu trắng, mặc quần dài màu đen, mặc quần đùi màu xanh đen. Thể trạng phát triển bình thường, chiều dài tử thi 149cm, tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Vùng đầu: Tóc đen cắt ngắn. Trán phải có vết trợt da kích thước (4 x 3)cm và vết thương rách da kích thước (1,3 x 0,1)cm. Vùng trán trái có hai vết thương rách da kích thước (1 x 0,1)cm và (0,8 x 0,1)cm. Vùng mặt: Hai mắt nhắm tự nhiên, mũi, miệng đọng máu màu đỏ, hai tai khô. Cung mày phải và mi trên mắt phải có vết chợt rách da kích thước (4 x 2)cm. Vùng sống mũi có hai vết thương rách da kích thước (2 x 0,3)cm và (2 x 0,6)cm. Cung lông mày trái có vết thương rách da kích thước (1 x 0,4)cm. Thái dương trái có vết rách da kích thước (2 x 0,5)cm. Môi trên bầm dập kích thước (3 x 1)cm, môi dưới bầm dập kích thước (2 x 0,5)cm. Gãy xương gò má cung tiếp bên phải. Gãy sập xương sống mũi. Gãy xương gò má cung tiếp bên trái. Gãy xương hàm trên, gãy xương hàm dưới. Vùng cổ: Cổ chắc, kiểm tra không thấy dấu vết thương tích. Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Vai phải có đám trợt da bầm tím kích thước (6 x 4)cm. Trước xương đòn trái có vết trợt rách da kích thước (3 x 2,5)cm. Vai trái có đám trợt da bầm tím kích thước (3 x 1,5)cm. Trước ngực, bụng có nhiều vết trợt xước da bầm tím trên diện (29 x 26)cm. Ngực phải có đường rạch giữa có vết trợt da kích thước (5 x 2,5)cm. Chọc hút Kng màng phổi hai bên ra nhiều khí, chọc hút Kng màng phổi bên phải ra nhiều máu không đông màu đỏ. Gãy xương sườn 5, 6, 7, 8, 9 cung trước bên trái. Ngực trái đường rạch sau có vết trợt da kích thước (4,5 x 1,5)cm. Mạng sườn trái có vết trợt da kích thước (6 x 6)cm. Lưng phải có vết trợt da kích thước (5 x 2)cm. Mông trái có vết trợt da bầm tím kích thước (8 x 3,5)cm. Tay phải: Mặt sau khuỷu tay phải có đám trợt da kích thước (7 x 6)cm, mặt trong khuỷu tay trái có vết trợt da kích thước (5,5 x 1)cm; mu tay phải có nhiều vết trợt da bầm tím trên diện (8 x 5)cm. Tay trái: Mặt sau khuỷu tay trái có vết trợt da kích thước (4 x 2)cm, mặt trong khuỷu tay trái có vết trợt da kích thước (2,5 x 1,5)cm; mu tay trái có nhiều vết trợt da bầm tím trên diện (12 x 7)cm. Chân phải: Mặt trong đùi phải có nhiều vết bầm tím trên diện (15 x 12)cm, mặt trước gối phải và cẳng chân phải có nhiều vết trợt rách da bầm tím trên diện (45 x 11)cm; mặt sau khoeo chân phải có nhiều vết trợt da bầm tím trên diện (15 x 4)cm. Chân trái: Mặt trong đùi trái có nhiều vết trợt da bầm tím trên diện (30 x 12)cm; Gối trái có đám trợt da bầm tím trên diện (14 x 5)cm; mu bàn chân trái có đám trợt da kích thước (3 x 1)cm. Bộ phận sinh dục: Mu có đám trợt da bầm tím kích thước (8 x 4)cm. Đầu dương vật có vết trợt

da bầm tím kích thước (3 x 1)cm; rách bao quy đầu kích thước (4 x 1,5)cm. Hậu môn không thoát phân.

- Mổ tử thi: Sọ não tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng đỉnh, chẩm, thái dương trái kích thước (26 x 9)cm. Tụ máu thái dương trái. Nứt vỡ xương sọ trên ổ mắt trái, thái dương trái, đỉnh, chẩm kích thước (17 x 8 x 5) x 0,1cm. Mở hộp sọ thấy chảy máu màng mềm vùng chẩm kích thước (11 x 9)cm. Tổ chức não phân biệt rõ chất trắng và chất xám. Tiểu não không thấy tổn thương. Đường và xương từ trần ổ mắt trái qua cánh xương bướm hai bên kích thước (9 x 0,2)cm. Ngực: Tổ chức dưới da và cơ ngực không thấy tổn thương. Xương ức không thấy tổn thương. Gãy xương sườn 5, 6, 7, 8, 9 cung trước bên trái. Trong Kng màng phổi phải có 100ml máu không đông màu đỏ. Trong Kng màng phổi trái có 200ml máu không đông màu đỏ. Phổi: Mặt trước thùy dưới phổi trái dẹt tụ máu kích thước (6 x 6)cm. Mặt sau thùy dưới phổi trái dẹt tụ máu kích thước (12 x 4)cm. Toàn bộ thùy dưới phổi phải dẹt tụ máu. Tim: Màu nâu, cơ tim chắc. Gan: Màu nâu; gan phải dẹt, vỡ kích thước (12 x 9)cm; gan trái có đường vỡ kích thước (2,5 x 0,5)cm. Lách: Màu đỏ tím, cực dưới lách vỡ kích thước (6 x 3)cm. Đụng dập tụ máu mạc treo đại tràng. Dạ dày: Đụng dập tụ máu mặt trước dạ dày kích thước (12 x 9)cm. Trong dạ dày chứa nhiều thức ăn, xác định là cơm, rau.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 4419/22/GDPY ngày 08/8/2022 của Trung tâm Pháp y - Bệnh viện Đa K tỉnh Bắc Giang kết luận:

Các kết quả chính qua giám định:

* Khám ngoài:

- + Gãy xương gò má cung tiếp bên phải.
- + Gãy sập xương sống mũi.
- + Gãy xương gò má cung tiếp bên trái.
- + Gãy xương hàm trên, gãy xương hàm dưới.
- + Gãy xương sườn 5, 6, 7, 8, 9 cung trước bên trái.
- + Chọc hút Kng màng phổi phải ra nhiều máu không đông màu đỏ và nhiều khí.
- + Chọc hút Kng màng phổi trái ra nhiều khí.

* Khám trong:

- Sọ não:

- + Tụ máu dưới da vùng đỉnh-chẩm-thái dương trái.
- + Tụ máu cơ thái dương trái.
- + Nứt vỡ xương sọ đường vỡ từ trần ổ mắt trái-thái dương trái-đỉnh chẩm.

- + Chảy máu màng mềm vùng chẩm.
- + Đường vỡ xương từ trần ổ mắt trái lan qua hai cánh xương bướm và nền sọ.
- Ngực, bụng:
- + Gãy cung trước xương sườn 5, 6, 7, 8, 9 bên trái.
- + Kng màng phổi phải có 100ml máu không đông màu đỏ.
- + Kng màng phổi trái có 200ml máu không đông màu đỏ.
- + Mặt trước thùy dưới phổi trái đựng dập, tụ máu.
- + Mặt sau thùy dưới phổi trái đựng dập, tụ máu.
- + Toàn bộ thùy dưới phổi phải đựng dập, tụ máu.
- + Dập, vỡ gan phải.
- + Vỡ gan trái.
- + Vỡ cực dưới lách.
- + Đụng dập tụ máu mạc treo đại tràng.
- + Đụng dập tụ máu mặt trước dạ dày.

Kết luận: Nguyên nhân chết: Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

- Tại Bản kết luận giám định số 1520A/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu vết bẹp lõm, mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu đen - trắng tại ốp nhựa bên phải đầu xe (vị trí thấp nhất cách đất 95cm) của xe ô tô biển số 29B – 416.74, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 13, 14 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết vỡ, mài sát kính, nhựa, bám dính chất màu đỏ tại ốp nhựa đầu xe, đèn pha và đèn xi nhan trước của xe mô tô biển số 98B1 – 232.40, có chiều hướng từ trước về sau (từ ảnh số 6 đến ảnh số 11 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

- Dấu vết vỡ, mài sát nhựa tại cụm đèn pha bên phải của xe ô tô biển số 29B – 416.74, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 15, 16 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết vỡ, mài sát sơn, nhựa tại mặt nạ của xe mô tô biển số 98B1 – 232.40, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 12, 13 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

- Dấu vết chùn cong, vỡ nhựa, mài sát nhựa, kim loại, bám dính chất màu đen tại bên phải ba đèn sóc trước, giá kim loại gắn bên phải ba đèn sóc trước của xe ô tô

biển số 29B – 416.74, có chiều hướng từ trước về sau (từ ảnh số 19 đến 26 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, mài sát cao su, kim loại, bám dính chất màu đỏ tại lốp và vành bánh trước, giảm sóc trước bên trái của xe mô tô biển số 98B1 – 232.40, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 17, 18, 19, 29 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

2. Dấu vết mài sát cao su, kim loại tại bên phải của xe mô tô biển số 98B1 – 232.40 gồm: tay nắm, tay phanh, đế chân trước, ống xả được hình thành do tiếp xúc với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn (như mặt đường tạo nên). Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển số 98B1 – 232.40 đổ nghiêng phải, văng rê, các vị trí trên tiếp xúc với mặt đường tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 3 (được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường).

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 29B – 416.74 và xe mô tô biển số 98B1 – 232.40 trên mặt đường tại điểm trước đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 3, được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng đường Tây Yên Tử đi đường Quốc lộ 17.

4. Chiều hướng chuyển động: Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện trong tư thế chuyển động đứng, ngược chiều.

5. Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 29B-416.74, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Tăng Văn K, anh K mua lại chiếc ô tô trên của Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải Việt Nam Thịnh Vượng do anh Nguyễn Doãn Thịnh, sinh năm 1987 ở thôn Rô, xã Đồng Sơn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội là Giám đốc.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1 - 232.40, kết quả điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Văn Đông.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngô Quốc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị can có thời gian tham gia N vụ quân sự. Quá trình điều tra, truy tố bị can khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn bị can ra đầu thú, bồi thường khắc phục hậu quả và được gia đình nạn nhân có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ngô Quốc T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Đỗ Văn Đông số tiền 215.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra trả lại anh K chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29B-416.74 cùng các giấy tờ kèm theo gồm: 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 667906, mang tên Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải Việt Nam Thịnh Vượng, 01

Giấy chứng nhận kiểm định số EA 0268798, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số OTOBB22 0057092. Cơ quan điều tra trả lại anh Đỗ Văn H là đại diện hợp pháp của anh Đông chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1 - 232.40.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Giấy phép lái xe hạng A1, E số 240107243191 và Căn cước công dân số 024088002231 đều mang tên Ngô Quốc T được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 195/CT-VKS ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” Theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan, người làm chứng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Quốc T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.
- Vật chứng áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Giấy phép lái xe hạng A1, E số 240107243191 và Căn cước công dân số 024088002231 đều mang tên Ngô Quốc T.

- Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và N vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan điều tra thực hiện cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 03/8/2022, Ngô Quốc T điều khiển xe ô tô BKS 29B-416.74 chở công nhân đi từ khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên về huyện Lục Nam, khi đi đến đoạn đường Võ Văn Kiệt, thuộc địa phận thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, đây là đoạn đường có vạch kẻ đường màu vàng nét liền đôi. T điều khiển xe ô tô đè vạch kẻ đường màu vàng và lấn sang trái để chuyển làn, do chuyển làn đường tại nơi không được phép chuyển làn, không đảm bảo an toàn nên xe ô tô do T điều khiển đã va chạm với xe mô tô 98B1-232.40 do anh Đỗ Văn Đông, sinh năm 1994, trú tại thôn Ngò, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang điều khiển đang đi ngược chiều ở làn đường bên trái. Hậu quả làm anh Đông bị chết.

Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngô Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi trên đây của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự về an toàn giao thông trong xã hội, bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là xe ô tô, bị cáo không tuân thủ nghiêm các quy định của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, điều khiển xe ô tô đè vạch kẻ đường màu vàng và lấn sang bên trái để chuyển làn, chuyển làn đường tại nơi không được phép chuyển làn, không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ, nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Ngô Quốc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú trước Cơ quan điều tra, cứu giúp người bị hại, bản thân có thời gian tham gia trong Quân đội và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng có xác nhận của địa phương, có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, nhằm đề cao chính sách nhân đạo, Kn H của pháp luật đối với người phạm tội và tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Đỗ Văn H vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án khai Ngô Quốc T đã tự nguyện bồi thường xong về phần dân sự cho gia đình bị hại với số tiền là 215.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1 - 232.40, nay anh không có yêu cầu gì về bồi thường phần dân sự, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.

[8]. Người có quyền lợi N vụ liên quan là anh Tăng Văn K vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án khai đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản là chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29B-416.74 cùng các giấy tờ kèm theo gồm: 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 667906, mang tên Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải Việt Nam Thịnh Vượng, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số EA 0268798, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số OTOBB22 0057092, anh không có yêu cầu gì về phần dân sự. Người có quyền lợi N vụ liên quan là ông Ngô Văn N, bà Trần Thị H, chị Nguyễn Thị Lệ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án khai không có yêu cầu gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết về dân sự trong vụ án này.

[9]. Vật chứng là Giấy phép lái xe hạng A1, E số 240107243191 và Căn cước công dân số 024088002231 đều mang tên Ngô Quốc T, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Tại phiên tòa, Đại diện Viện sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12]. Bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Quốc T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm giao bị cáo cho UBND xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

4. Vật chứng trả lại bị cáo Giấy phép lái xe hạng A1, E số 240107243191 và Căn cước công dân số 024088002231 đều mang tên Ngô Quốc T.

5. Án phí bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và N vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt bản án của Toà án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7^a,7^b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- Bị cáo; đương sự;
- UBND xã N Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tú